

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG M.K.P
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG M.K.P

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: M.K.P TELECOM TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: M.K.P., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110215865

3. Ngày thành lập: 27/12/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 66 ngõ 1 Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904683838

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước), sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Loại trừ đấu giá)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy nghề (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng - Đoàn thể)	8559
8.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, vật tư thuộc lĩnh vực tin học	9511
9.	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, cài đặt điện thoại	9512
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523

13.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
14.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet: dịch vụ truy cập dữ liệu, dịch vụ xử lý số liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử	6209
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
19.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (trừ hoạt động báo chí)	6312
20.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bưu chính Chi tiết: Đại lý dịch vụ bưu chính	5310
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5629
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Xuất bản phần mềm (Loại trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
31.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
32.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
33.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet (OSP)	6190
34.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830
38.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
39.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
42.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48.	Xây dựng công trình điện	4221
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
50.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	4299
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM TUẤN ANH	1708B Chung cư The Golden An Khánh, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0340920051 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
2	LÊ THỊ DIỄM KIỀU	Số 3, Đường số 6, Khu Cư Xá Đô Thành, Phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	0823000135 91	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

3	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG LIÊN	601 Chung cư 24T2 Hoàng Đạo Thúy, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	037182001643
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	
4	LÊ TRUNG HIẾU	Số nhà 17, ngách 122/2, ngõ 122 đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	038081000057
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038081000057

Ngày cấp: 20/07/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 17, ngách 122/2, ngõ 122 đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 17, ngách 122/2, ngõ 122 đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội